

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BT  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2023/QĐST-VDS

Ngày: 05-9-2023

V/v “Yêu cầu tuyên bố một  
người mất tích”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT - TỈNH BẾN TRE**

*Với thành phần giải quyết việc dân sự:*

Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Đoan Trang** - Thẩm phán

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông **Nguyễn Quốc Vương**- Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Ông **Phan Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày **05** tháng **9** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự đã thụ lý số 49/2023/TLST-VDS ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 13/2023/QĐ-TA ngày 28 tháng 8 năm 2023;

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Minh T, sinh năm 1967; Nơi cư trú: số 521/3 ấp 3, xã Sơn Đông, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (có mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông Trần Minh T là chồng của bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng tại số 521/3 ấp 3, xã Sơn Đông, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Ông T và bà P đã cưới nhau vào năm 1994, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Đông, thành phố BT vào ngày 31/10/1994. Sau khi kết hôn, ông và bà P về sống chung gia đình ông tại ấp 4, xã Sơn Đông, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Đến năm 1995 vợ chồng cất nhà ra sống riêng tại địa chỉ số 521/3 ấp 3, xã Sơn Đông, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Đến năm 2010, bà P bỏ đi, ông không liên lạc được với bà P và không có tin tức gì của bà P. Tuy nhiên, tại phiên họp ông T trình bày, vợ chồng ông có 01 con trai sinh năm 1995; Đến năm 2017, ông và bà P cưới vợ cho con trai, sau đó bà P bỏ đi đâu ông không rõ nhưng đến năm 2019 bà P có đến thăm cháu nội ở tỉnh Hậu Giang, từ đó đến nay ông không liên lạc được với bà P và không có tin tức gì của bà P. Theo xác nhận của Công an xã Sơn Đông thì bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại số 521/3 ấp 3, xã Sơn Đông, thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã bỏ địa phương đi từ năm 2010, hiện Công an xã không biết bà P cư trú ở đâu. Nay, ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị P mất tích.

**NHẬN ĐỊNH:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố BT nhận định:

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại số 521/3 ấp 3, xã Sơn Đông, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Theo xác nhận của Công an xã Sơn Đông thì bà Nguyễn Thị P đã bỏ địa phương đi từ năm

2010, hiện Công an xã không biết bà P cư trú ở đâu. Tuy nhiên, tại phiên họp ông T trình bày vào năm 2019 bà P có đến thăm cháu nội tại xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang nhưng ông không có gặp bà P và từ đó đến nay ông và gia đình không có tin tức gì của bà P. Ông T có yêu cầu Tòa án tuyên bố bà P mất tích và Tòa án nhân dân thành phố BT đã có quyết định số 04/2023/QĐ-TA ngày 10/4/2023 để thông báo tìm kiếm thông tin về bà P là người bị yêu cầu tuyên bố mất tích và đã được ông T đăng phát thông báo tìm kiếm trên báo Thanh Niên trong ba số liên tiếp là số 116 ngày 26/4/2023, số 117 ngày 27/4/2023, số 118 ngày 28/4/2023 và đăng phát thông báo trên Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) trong ba ngày liên tiếp từ ngày 28, 29 và ngày 30/4/2023 nhưng vẫn không có tin tức gì về bà P. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì về bà P.

Từ những nhận định đã nêu, có cơ sở xác định bà P đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết nên yêu cầu của ông T là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Minh T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị P mất tích.

2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại số 521/3 ấp 3, xã Sơn Đông, thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã mất tích kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Trần Minh T phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002639 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. (Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định).

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND Tp. BT;
- Chi cục THADS Tp. BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

### **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT**

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Đoan Trang**

